

Số: /KH-BCĐCĐS

Hợp Thịnh, ngày tháng 03 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Hợp Thịnh năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 77/KH-BCĐCĐS ngày 12/03/2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Hiệp Hòa về hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Hiệp Hòa năm 2024; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND xã về chuyển đổi số xã Hợp Thịnh năm 2024; Chủ tịch UBND xã - Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Hợp Thịnh ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Hợp Thịnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) năm 2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo, điều phối các ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã; trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện năm dữ liệu số quốc gia; nâng cao chỉ số chuyển đổi số xã trong nhóm dẫn đầu huyện về chuyển đổi số năm 2024; Các mục tiêu cụ thể gồm:

**1. Phát triển chính quyền số**

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%; trên 50% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 70%.
- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa bao gồm: tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%, tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%, tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 40%.
- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN dưới dạng điện tử đạt 100% (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%.
- 100% báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được thực hiện theo quy định.
- Xây dựng Cổng thông tin điện tử là công thành phần của Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

**2. Phát triển kinh tế số**

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng lao động điện tử đạt 80% trở lên.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%. Trên 10% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chương trình SMEdx.

- Duy trì tỷ lệ 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh có sử dụng hóa đơn áp dụng hóa đơn điện tử; 100% các doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử.
- 100% sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của xã tham gia các sàn thương mại điện tử. Tỷ lệ giao dịch trên sàn thương mại điện tử đạt trên 5%.

### **3. Phát triển xã hội số**

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.
- Tỷ lệ phủ sóng di động tới 100% thôn.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành (từ 18 tuổi trở lên) có tài khoản định danh điện tử trên 90%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 90%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 90%.
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử lên trên 90%. Tỷ lệ khám chữa bệnh từ xa đạt trên 40%. Tỷ lệ người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử (app) đạt trên 90%

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

- 1. Chỉ số xếp hạng DTI:** Nâng hạng (1/25) về chỉ số đánh giá chuyển đổi số.
- 2. Hoàn thiện môi trường số:** Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý và nâng cao năng lực tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn xã.
- 3. Phát triển hạ tầng số:** Rà soát nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu phục vụ chuyển đổi số UBND xã.
- 4. Ứng dụng, dịch vụ số:** Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả các nền tảng, ứng dụng, CSDL, dịch vụ số do tỉnh chuyển giao.
- 5. Dịch vụ công trực tuyến:** Tổ chức triển khai, nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.
- 6. Phát triển dữ liệu số, kết nối số**  
 Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định.  
 Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống giải quyết TTHC của huyện với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã
- 7. Phát triển kinh tế số:** Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tham gia sàn thương mại điện tử.
- 8. Phát triển xã hội số:** Chỉ đạo lan tỏa thông tin tốt; đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân, đưa người dân lên môi trường số.
- 9. Phát triển nhân lực số:** Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, tổ công nghệ cộng đồng số cộng đồng.

## **III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

- 1. Công chức Văn phòng - Thống kê – phụ trách chuyển đổi số**

- Tập trung rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND xã xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số để cụ thể hóa các văn bản do tỉnh ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của xã đề nâng hạng (1/25) xã, thị trấn về chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

- Hướng dẫn công chức chuyên môn triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc. Hoàn thành phân loại, xác định, xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ hoàn thành trước tháng 6/2024.

- Chỉ đạo, thực hiện tuyên truyền ngày 10/10/2024- Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang, ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các công chức chuyên môn về công tác chuyển đổi số, thực hiện theo nhiệm vụ giao tại Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND xã.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp; hoàn thành các chỉ tiêu về tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến, tỷ lệ số hóa, tỷ lệ hài lòng, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần phát sinh hồ sơ **trước tháng 11/2024**.

- Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các ngành và UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đẩy mạnh rà soát, kiến nghị, đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc cho công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp đến liên hệ, giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện; thực hiện nâng cấp và bổ sung một số thiết bị, hệ thống thiết bị phục vụ hoạt động chung.

- Hướng dẫn, đôn đốc các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại các ngành, địa phương.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã

- Thực hiện đánh giá, chấm điểm chỉ số DTI cấp xã; trình Chủ tịch UBND xã kết quả đánh giá xếp loại mức độ chuyển đổi số cấp xã năm 2024.

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện thí điểm chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn xã theo kế hoạch của huyện.

- Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng chuyển đổi số dùng chung của ngành nội vụ gồm: Hệ thống Phần mềm Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang; Hệ thống Phần mềm theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số CCHC (par Index)...

- Chủ động tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND xã về nguồn kinh phí (ngân sách xã, huyện, tỉnh) phục vụ cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã đảm bảo

đúng quy định và đạt hiệu quả cao.

## **2. Trưởng Công an xã**

- Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*” xã Hợp Thịnh năm 2024 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

- Tiếp tục khai thác vận hành Hệ thống camera an ninh phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự; tổ chức nhập dữ liệu phương tiện, đối tượng vào Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu của Đề án 257.

- Thực hiện kiểm tra an ninh, an toàn thiết bị phần cứng, phần mềm các hệ thống thông tin theo yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.

- Thực hiện giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý của xã.

## **3. Công chức Văn Hóa xã hội**

- Xây dựng Quy chế tổ chức, quản lý hoạt động Cổng thông tin điện tử huyện và các Cổng thông tin điện tử thành phần (thay thế Quy chế cũ) hoàn thành **trước ngày 15/5/2024**;

- Phối hợp các ngành liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của xã lên sàn thương mại điện tử.

- Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc các thôn triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cho người dân, hoàn thành trước tháng 11/2024.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến của địa phương tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản, chính sách của Chính phủ, của tỉnh và của huyện tại mục “*Chuyển đổi số*” trên Cổng thông tin điện tử của huyện và tuyên truyền trên các trang mạng xã hội (*Zalo OA, fanpage*) góp phần giúp người dân, doanh nghiệp theo dõi, nắm bắt được các thông tin chỉ đạo mới nhất của các cấp chính quyền, qua đó nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục.

## **4. Đoàn Thanh niên xã**

- Đẩy mạnh triển khai phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Tiếp tục phối hợp với Ngân hàng... kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn huyện tham gia sàn thương mại điện tử trong nước như: Lazada, Shopee, Tiki, Sendo, Voso.vn. Postmart... nhằm quảng

bá, giới thiệu và bán sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của xã.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng của mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên về chuyển đổi số. Kết hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, năng lực số và vai trò của tổ chức đoàn trong chuyển đổi số thông qua các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội.

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của đoàn viên, thanh niên trong tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng. Thực hiện việc khảo sát, đánh giá về thực trạng sự tham gia của thanh niên trong các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện và tham mưu triển khai các nội dung hoạt động phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện tư vấn, tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, hỗ trợ người dân trên địa bàn tiếp cận các dịch vụ số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ người dân tham gia sử dụng dịch vụ, nền tảng do chuyển đổi số mang lại; hướng dẫn thanh thiếu niên từ bậc trung học cơ sở trở lên sử dụng các dịch vụ, nền tảng số để hướng dẫn cho phụ huynh tham gia sử dụng khi có nhu cầu.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ nông sản, đặc biệt là nông sản đặc trưng của huyện thông qua các sàn thương mại điện tử; thực hiện công tác thống kê rà soát các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương, danh sách các hộ sản xuất nông nghiệp để có phương án phối hợp với các đơn vị liên quan đưa lên các sàn thương mại điện tử.

- Tích cực triển khai các hoạt động tuyên truyền thanh toán không dùng tiền mặt trong đoàn viên, thanh thiếu niên và người dân, phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt, tổ chức các hoạt động truyền thông về sử dụng dịch vụ Mobile-Money. Tiếp tục ứng dụng công nghệ số hóa các điểm di tích lịch sử - văn hóa.

### **5. Công chức Tài chính-Kế toán**

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Văn phòng –Thống kê tham mưu Chủ tịch UBND xã trong việc bố trí kinh phí đảm bảo kịp thời từ ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

### **7. Hội Nông dân xã**

- Chỉ đạo, thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, nông dân ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành từ đó hình thành các doanh nghiệp số, hợp tác xã số, nông dân số, nông thôn số; hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa chủ lực, những sản phẩm đã ứng dụng các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, VietGAP,...

- Tiếp tục xây dựng thí điểm các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, quản lý theo chuỗi, kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản, ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của xã.

### **8. Trạm trạm y tế xã**

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các bệnh

viện, cơ sở y tế.

- Tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành như: Nền tảng quản lý tiêm chủng, Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, Nền tảng trạm y tế xã (*Y tế cơ sở*), nền tảng quản lý xét nghiệm.

### **9. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ lĩnh vực người có công.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng - Thống kê – phụ trách chuyên đổi số**

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, báo cáo Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã.

- Làm tốt công tác kiểm soát các dự án đầu tư, mua sắm và thuê các thiết bị, phần mềm... phục vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo và quy định; tăng cường công tác hướng dẫn, thẩm định và nghiệm thu đưa vào sử dụng các chương trình, dự án đầu tư, mua sắm phục vụ chuyển đổi số có sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo đúng quy định, đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

### **2. Cán bộ, công chức UBND xã**

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số, hạ tầng số của tỉnh, của huyện để quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến của địa phương tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp với ngành giáo dục và y tế tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

- Chỉ đạo, yêu cầu các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tham gia vào Kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

### **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các thành viên Ban Chỉ đạo; các cán bộ công chức, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ báo cáo như sau:

- Định kỳ (trước ngày 15 của tháng cuối quý), báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này đến Công chức Văn phòng thống kê xã để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND xã theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND xã (*thông qua Công chức Văn phòng – thống kê xã* để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Văn hóa – Thông tin;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ CDS xã;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
**Ngô Duy Bôn**

**Phụ lục**  
**PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /3/2024 của BCĐ chuyển đổi số xã Hợp Thịnh)*

STT	Chỉ tiêu	Chủ trì theo dõi, đôn đốc	Chủ trì thực hiện
<b>I</b>	<b>Phát triển chính quyền số</b>		
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%	Nguyễn Thị Chinh	Bộ phận một cửa xã
2	Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 60%; trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Nguyễn Thị Chinh	Bộ phận một cửa xã
3	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%	Nguyễn Thị Chinh	Bộ phận một cửa xã
4	Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp bao gồm: tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%, tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%, tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 30%	Nguyễn Thị Chinh	Bộ phận một cửa xã
5	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN dưới dạng điện tử đạt 100% (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật)	Lê Thị Lựu	Toàn bộ cán bộ, công chức
6	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại cấp xã đạt 100%.	Lê Thị Lựu	Toàn bộ cán bộ, công chức
7	100% báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được thực hiện theo quy định.	Trần Thị Vân	Toàn bộ cán bộ, công chức



<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Chủ trì theo dõi, đôn đốc</b>	<b>Chủ trì thực hiện</b>
8	Trên 30% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
9	100% các xã, thị trấn xây dựng Công thông tin điện tử là công thành phần của Công Thông tin điện tử của UBND tỉnh.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
10	Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
<b>II</b>	<b>Phát triển kinh tế số</b>		
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80% trở lên	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%. Trên 10% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chương trình SMEdx.	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
3	Duy trì tỷ lệ 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh có sử dụng hóa đơn áp dụng hóa đơn điện tử; 100% các doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử.	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
4	100% sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sàn thương mại điện tử. Tỷ lệ giao dịch trên sàn thương mại điện tử đạt trên 5%.	Lê Duy Hiền	Toàn bộ cán bộ, công chức
<b>III</b>	<b>Phát triển xã hội số</b>		
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
2	Tỷ lệ phủ sóng di động tới 100% thôn, tổ dân phố	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
3	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức

STT	Chỉ tiêu	Chủ trì theo dõi, đôn đốc	Chủ trì thực hiện
4	100% trụ sở cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện được gắn biển địa chỉ số	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
5	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 80%.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
7	Tỷ lệ dân số trưởng thành (từ 18 tuổi trở lên) có tài khoản định danh điện tử trên 30%	Trưởng Công an xã	Toàn bộ cán bộ, công chức
8	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.	Ngô Nam Hà	Toàn bộ cán bộ, công chức
9	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử lên trên 90%. Tỷ lệ khám chữa bệnh từ xa đạt trên 40%. Tỷ lệ người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử (app) đạt trên 70%	Chu Văn Tiến	
<b>IV</b>	<b>An toàn, an ninh mạng</b>		
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
2	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 30%	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức
4	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%	Nguyễn Thị Chinh	Toàn bộ cán bộ, công chức